

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
Số: 922/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Vân Canh, ngày 29 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Đồ án: Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh
(Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn)
Địa điểm Quy hoạch: Khu phố Tân Thuận, Thị trấn Vân Canh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;
Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;
Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;
Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;
Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng;
Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;
Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng các khu chức năng đặc thù;
Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định Ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;
Căn cứ Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15/6/2020 của UBND tỉnh Bình Định Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Bình Định;
Căn cứ Hướng dẫn số 38/HD-SXD ngày 12/9/2019 của Sở Xây dựng tỉnh Bình Định Hướng dẫn lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ công văn số 5506/UBND-KT ngày 12/10/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương lập quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 các khu chức năng thị trấn Vân Canh;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 của UBND huyện Vân Canh về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ khảo sát, dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 Đồ án: Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn);

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn khảo sát, lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 Đồ án: Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn);

Căn cứ Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND huyện Vân Canh về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu tư vấn khảo sát lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 Đồ án: Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn);

Căn cứ Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 26/6/2018 của UBND huyện về việc phê duyệt nhiệm vụ, phương án kỹ thuật và dự toán chi phí khảo sát lập bản đồ địa hình Đồ án: Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn);

Căn cứ Quyết định số 839/QĐ-UBND ngày 23/8/2018 của UBND huyện Vân Canh về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và dự toán chi phí quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 Đồ án: Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn);

Căn cứ Quyết định số 5105/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng tỉ lệ 1/2000 thị trấn Vân Canh;

Căn cứ Công văn số 1870/SNN-TL ngày 11/9/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT Bình Định về việc tham gia ý kiến hành lang bảo vệ bờ sông, đối với Đồ án: Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam Thị trấn Vân Canh);

Căn cứ Văn bản số 158/PC07-Đ2 ngày 27/01/2021 của Phòng Cảnh sát PCC và CNCH về việc thẩm duyệt thiết kế về PCCC công trình: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn);

Căn cứ Công văn số 1937/SXD-QHKT ngày 01/10/2019 và Công văn số 297/SXD-QHKT ngày 02/02/2021 của Sở Xây dựng Bình Định về việc ý kiến về đồ án Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn);

Căn cứ Kết quả thẩm định số 01/KQTĐ-KTHT ngày 21/6/2021 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Tờ trình số 122/TTr-KTHT ngày 21/6/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn), với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn).

2. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch xây dựng:

2.1. Phạm vi ranh giới: Thuộc địa bàn Khu phố Tân Thuận, thị trấn Vân Canh, huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định có giới cận như sau:

- + Phía Bắc giáp đất trồng cây hằng năm.
- + Phía Nam giáp dân cư hiện trạng và đất trồng cây hằng năm.
- + Phía Đông giáp sông Hà Thanh.
- + Phía Tây giáp Quốc lộ 19C và khu dân cư.

2.2. Quy mô quy hoạch xây dựng: 9,7482ha.

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch:

3.1. Tính chất: Là khu quy hoạch đáp ứng nhu cầu nhà ở của nhân dân trong khu vực và các khu vực lân cận, ngoài ra còn cung cấp các dịch vụ thương mại cho người dân trong khu quy hoạch và lân cận.

3.2. Mục tiêu thiết kế quy hoạch:

- Tạo cơ sở về sử dụng đất.
- Giải quyết nhu cầu nhà ở và các dịch vụ thương mại cho người dân trong khu vực và các khu vực lân cận.
- Tạo cảnh quan, kiến trúc, môi trường trong khu vực quy hoạch.
- Tạo cơ sở pháp lý tổ chức không gian xây dựng và cơ sở hạ tầng kỹ thuật.
- Làm cơ sở cho việc quản lý xây dựng theo quy hoạch và thực hiện các bước tiếp theo của dự án.

4. Quy hoạch sử dụng đất:

4.1. Cơ cấu sử dụng đất cho toàn khu quy hoạch:

- Tổng diện tích đất sử dụng: $97.482,4m^2 = 9,7482ha$.
- Đất công trình công cộng: $3.356,6m^2$.
- Đất thương mại dịch vụ : $11.323,6m^2$.
- Đất ở hiện trạng: $7.644,1m^2$.
- Đất ở quy hoạch mới (155 lô): $25.749,4m^2$.
- Đất cây xanh công viên mặt nước: $7.632,9m^2$.
- Đất trạm xử lý nước thải : $135,0m^2$.
- Đất giao thông kè taluy : $41.640,8m^2$.

4.2. Quy mô dân số dự báo: Đồ án Quy hoạch chi tiết thị trấn Vân Canh (Khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn) với diện tích: 9,7482ha, dân số dự kiến 775 người.

5. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

5.1. Quy định cụ thể về kiến trúc: Hình thức kiến trúc đơn giản, thể hiện nét đặc trưng của công trình nhà ở đô thị loại V, phù hợp với khí hậu và cảnh quan xung quanh.

5.2. Mật độ xây dựng:

- Nhà ở: Mật độ xây dựng tối đa áp dụng theo từng lô đất được áp dụng theo quy định tại QCVN 01:2019/BXD.

- Khu dịch vụ thương mại: Mật độ xây dựng thuần tối đa 70%.

- Các công trình công cộng: Mật độ thuần tối đa 40%.

5.3. Tầng cao, cos nền:

- Số tầng khu nhà ở: Tối đa 3 tầng.

- Số tầng khu thương mại dịch vụ: Từ 3÷5 tầng.

- Số tầng khu công trình công cộng: 3 tầng.

- Nền xây dựng nhà ở liền kề cao hơn so với vỉa hè +0,2m.

- Nền xây dựng công trình công cộng, thương mại dịch vụ: +0,75÷1m so với vỉa hè.

5.4. Chỉ giới xây dựng:

* Đối với khu nhà ở:

- Chỉ giới xây dựng trùng với chỉ giới đường đỏ.

- Khoảng lùi ranh phía sau tiếp giáp với khu đất:

+ Đối với lô đất $\leq 18m$: 1,5m.

+ Đối với khu đất $> 18m$: 2m.

* Đối với khu thương mại, dịch vụ, công cộng:

- Các lô đất dịch vụ thương mại giáp đường Quốc lộ 19C khi xây dựng lùi so với chỉ giới đường đỏ tối thiểu 6m.

- Các lô đất dịch vụ thương mại giáp đường ĐS2 khi xây dựng lùi so với chỉ giới đường đỏ tối thiểu 3m.

- Các lô đất dịch vụ thương mại giáp đường ĐS3 khi xây dựng lùi so với chỉ giới đường đỏ tối thiểu 4m.

- Lô đất công trình công cộng giáp đường Quốc lộ 19C khi xây dựng lùi so với chỉ giới đường đỏ tối thiểu 6m, giáp đường ĐS2 khi xây dựng lùi so với chỉ giới đường đỏ tối thiểu 4m, giáp các phía còn lại khi xây dựng lùi so với chỉ giới đường đỏ tối thiểu 3m.

* Ngoài các quy định trên, đối với từng công trình khi xây dựng phải đảm bảo các chỉ tiêu chuyên ngành theo quy định hiện hành.

6. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật.

6.1. San nền: Cốt cao độ san nền tối thiểu khu quy hoạch phải phù hợp với cốt nền khu dân cư hiện trạng đã có khu vực liền kề để đảm bảo kiến trúc cảnh quan chung khu vực đồng thời thoát nước mưa, nước mặt tự chảy và phải cao hơn mực nước lũ ứng với tần suất thiết kế $P=5\%$ (Cao trình mực nước lũ tính toán trong khu vực tương ứng tần suất 5% có cao độ +50.40m). Quy hoạch cao độ san nền không chế theo độ dốc tự nhiên của địa hình giảm dần từ Tây sang Đông và từ Bắc sang Nam cụ thể như sau:

- Khu số 1+ khu số 2:

- + Phía Bắc san nền cốt +52.600m.
- + Phía Nam san nền từ cốt +52.000m
- Khu số 3 + khu đất công cộng:
- + Phía Bắc san nền từ cốt +52.000m.
- + Phía Nam san nền từ cốt +51.400m ÷ +51.300m.
- Khu số 4 + khu số 5:
- + Phía Bắc san nền từ cốt +52.600m ÷ +52.500m.
- + Phía Nam san nền từ cốt +52.000m ÷ +51.900m.
- Khu hoa viên CX1:
- + Phía Bắc san nền từ cốt +52.000m ÷ +51.900m.
- + Phía Nam san nền cốt +51.300m.
- Khu số 6 + khu số 7:
- + Phía Bắc san nền từ cốt +52.500m ÷ +52.400m.
- + Phía Nam san nền từ cốt +51.900m ÷ +51.800m.
- Khu số 8 và khu số 9:
- + Phía Bắc san nền từ cốt +51.900m ÷ +51.800m.
- + Phía Nam san nền cốt +51.300m ÷ +51.2000m.
- Khu đất dịch vụ:
- + Phía Bắc san nền từ cốt +51.400m ÷ +51.200m.
- + Phía Nam san nền từ cốt +50.800m ÷ +50.600m

6.2. Giao thông:

- Cập nhật đường Quốc lộ 19C theo đúng lộ giới của bản đồ quy chung thị trấn Vân Canh có lộ giới 32m.

- Quy hoạch các trục đường ĐS1, ĐS2, ĐS3, ĐS4, ĐS5 và ĐS6 trong khu dân cư có chiều dài 2.077,6m, lộ giới từ (14÷28)m. Trong đó đường ĐS1 có lộ giới 28m (đường 1 chiều).

- Kết cấu mặt đường quy hoạch:

+ Nền đường đắp đất K=0,95 đảm nện kỹ, lu tăng cường K98.

+ Mặt đường dự kiến có kết cấu bằng bê tông xi măng bên trên lớp giấy dầu.

+ Bó vỉa: Kết cấu bằng bê tông xi măng M250, đá dăm 1x2.

- Kết cấu vỉa hè:

+ Đắp đất đảm kỹ K90, lớp vữa lót dày 3cm, mặt vỉa hè lát gạch Block, kích thước gạch 30x30x5cm.

+ Trên mặt vỉa hè trồng cây xanh, khoảng cách cây (nằm biên giữa 2 lô đất).

6.3. Thoát nước mưa:

a. Mương thoát nước chung của khu vực:

Tại vị trí công qua đường Quốc lộ 19C đến giáp bờ sông Hà Thanh quy hoạch đất xây dựng mương thoát nước chung để vừa thoát nước cho công qua đường vừa thoát nước cho khu dân cư. Đất xây dựng mương thoát nước chung

có chiều rộng $B_m=5,0m$, kết cấu mương dự kiến bằng bê tông đỉnh mương đập nắp đan bê tông cốt thép M200. Tại các đoạn giao cắt đường giao thông sẽ xây dựng cống ngầm bê tông cốt thép. Cửa xả nhập vào sông Hà Thanh.

b. Mương thoát nước nội bộ khu dân cư kết hợp dịch vụ:

Trong khu quy hoạch: Mương thoát nước được bố trí trên vỉa hè các tuyến đường phía dân cư.

- Thoát nước dọc các tuyến nhánh dùng ống puy bê tông ly tâm D600mm, dày 6cm, tải trọng H5;

- Tuyến gom nước chung của các tuyến nhánh nằm trên đường ĐS2 bằng ống puy bê tông ly tâm D800 ÷ D1000mm, dày 8 ÷ 10cm, tải trọng H5, xả ra tại cửa xả số 02 nhập vào sông Hà Thanh.

- Thoát nước ngang dùng ống puy bê tông ly tâm D600 mm, dày 6cm, tải trọng H30.

- Hồ ga: Trên tuyến bố trí hồ ga thu gom nước mặt đường, kích thước $B \times L=(1,2 \times 1,2)m$, kết cấu bằng BT M200, đổ tại chỗ, khoảng cách giữa các hồ ga đảm bảo $L \geq 40m$.

Thoát nước khu dân cư hiện trạng: Quy hoạch tuyến mương hộp nằm ở mặt sau khu dân cư hiện trạng với khu dân cư mới. Mương hộp có kích thước $B \times H=50 \times 50cm$, đỉnh mương đập nắp đan, kết cấu mương bằng bê tông cốt thép M200. Xả vào mương thoát nước chung của khu quy hoạch.

6.4. Thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

a. Thoát nước thải: Quy hoạch hệ thống thu gom nước thải cho khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn có quy mô cụ thể như sau:

- Tuyến ống nhánh được bố trí trên vỉa hè các tuyến đường DS1, DS2, DS4, DS5 và DS6 sử dụng ống HDPE đường kính D225mm, độ dốc đường ống $i=0,003$. Trên tuyến bố trí hồ ga thu gom và quản lý, kích thước $B \times L=(0,75 \times 0,75)m$, kết cấu bằng BT M250, đổ tại chỗ. Tại hồ ga có bố trí các ống nhựa chờ sẵn để đấu nối với các tuyến thoát nước của hộ dân trong quá trình xây dựng, khoảng cách giữa các hồ ga đảm bảo $L \leq 40m$.

- Tại các vị trí không bố trí hồ ga thu nước, cứ 02 nhà sẽ bố trí 01 hồ ga uPVC ba nhánh loại 90Y110-150, hồ ga có bố trí các ống nhựa chờ, sẵn để đấu nối với các tuyến thoát nước của hộ dân.

- Tuyến ống chính sử dụng ống HDPE đường kính D315mm đi dọc vỉa hè đường ĐS3, Trên tuyến bố trí hồ ga thu gom và quản lý, kích thước $B \times L=(0,75 \times 0,75)m$, kết cấu bằng bê tông M250, đổ tại chỗ. Tại hồ ga có bố trí các ống nhựa chờ sẵn để đấu nối với các tuyến thoát nước của hộ dân trong quá trình xây dựng, khoảng cách giữa các hồ ga đảm bảo $L \leq 40m$.

- Cửa xả: Hiện tại hệ thống thoát nước thải chung của huyện Vân Canh chưa có, giải pháp trước mắt: Thu gom nước thải đưa ra khỏi khu dân cư, bố trí 1 cụm bể xử lý 3 ngăn (chứa - lắng - lọc) ở trước cửa xả để xử lý sơ bộ nước thải trước khi thải ra môi trường, vị trí cửa xả nằm tại phía Nam đường ĐS3. Lâu dài khi huyện Vân Canh đầu tư xây dựng hệ thống thu gom nước thải sẽ đấu nối vào mương thoát nước thải chung của huyện.

b. Vệ sinh môi trường:

- Bố trí thùng chứa rác lưu động dọc hai bên đường thu gom rác thải của các công trình trong khu vực, tại các hộ gia đình sau đó dùng xe ô tô vận chuyển đến trạm tập kết rác tập trung của khu vực. Khoảng cách trung bình 1 thùng/50m.

- Rác thải được thu gom vào các thùng chứa rác đặt tại các nơi qui định, để Công ty vệ sinh môi trường huyện Vân Canh thu gom và xử lý tại khu xử lý rác tập trung theo quy hoạch chung của huyện.

6.5. Cấp nước: Lưu lượng cấp: 93,77 m³/ngày - đêm.

a. Cấp nước phòng cháy chữa cháy: Quy hoạch tuyến ống cấp nước PCCC cho khu dân cư kết hợp dịch vụ, tuyến ống có đường kính D110mm, đầu nối với đường ống nước sạch của thị trấn Vân Canh đi trên trục ĐS1, ĐS2 và ĐS3. Quy hoạch 09 hống cứu hoả đặt trên vỉa hè khoảng cách giữa các hống cứu hoả <150m.

b. Quy hoạch cấp nước sinh hoạt: Tuyến cấp nước cho khu dân cư bằng ống nhựa UPVC D63mm, dày 3mm, áp lực nước 5at. Được bố trí đi dọc vỉa hè trước nhà dân.

6.6. Quy hoạch cấp điện: Nguồn điện cấp vào khu dân cư kết hợp dịch vụ phía Nam thị trấn Vân Canh được lấy từ tuyến 22KV chạy dọc Quốc lộ 19C.

a. Tuyến điện 22KV: Quy hoạch Tuyến đường dây 22KV được quy hoạch đi ngầm dưới mặt đất. Cấp sử dụng cáp nhôm bọc trung thể XLPE 12,7/24KV-A120mm² luôn trong ống nhựa gân xoắn HDPE D130/100 đi đến cấp điện cho 2 trạm biến áp trong khu quy hoạch.

b. Trạm biến áp: Quy hoạch 2 trạm biến áp 3 pha: 01 TBA 400kVA-22/0,4kV kiểu búp sen. Vị trí trạm biến áp 1 đặt tại khu đất hoa viên cây xanh trung tâm; vị trí trạm biến áp 2 đặt tại vỉa hè đường ĐS3 tại khu đất dịch vụ thương mại.

c. Đường dây 0,4kV: Quy hoạch đường dây 0,4kV mới hệ dây dẫn LV-ABC4x70mm²- 04 ruột chịu lực, đi ngầm dưới vỉa hè luôn trong ống nhựa HDPE D108/80. Giữa 2 lô đất xây dựng 01 tủ điện 0,4kV hạ thế để cấp điện cho từng lô.

d. Đường dây chiếu sáng:

- Quy hoạch đường dây chiếu sáng mới lấy điện từ các trạm biến áp, dùng hệ dây dẫn ABC(3x25)mm² - 03 ruột, đi ngầm dưới vỉa hè luôn trong ống nhựa HDPE D65/50 đến cấp cho từng bộ đèn chiếu sáng.

- Chọn đèn chiếu sáng loại đèn led, chiếu sáng một phía hoặc hai phía, đi trên các cột thép.

(Các nội dung Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 của công trình có thuyết minh và bản vẽ kèm theo).

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này làm cơ sở để quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng theo đúng quy định của Nhà nước.

2. Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức công bố công khai đồ án quy hoạch được duyệt, gửi hồ sơ cho Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan để lưu trữ theo quy định.

3. Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND thị trấn Vân Canh và các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các vấn đề có liên quan theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND thị trấn Vân Canh và các đơn vị liên quan, chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lương Đình Tiên